

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **14/2024/HSST**
Ngày: 06/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Đỗ Quang Huy
2. Ông Nguyễn Lương Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thu Uyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện X - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Hoàn - KSV.

Ngày 06/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/HSST ngày 26/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST - HS ngày 26/01/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN B, sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 4 ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B1, con bà Vũ Thị N; Có vợ là Hoàng Thị L và 02 con, sinh năm 2020, 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/02/2023, bị UBND huyện X xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ (chưa nộp phạt); Danh, chỉ bản số 364 lập ngày 28/12/2023 tại Công an huyện X, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 04 ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 19/12/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế ma túy - Công an huyện X, thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an xã T, huyện X, thành phố Hà Nội và Công an xã C, huyện T, thành phố Hà Nội tiến hành nắm tình hình trên địa bàn xã T, huyện X thì phát hiện tại quán bia của ông Trương Văn T (Sinh năm 1976, HKTT: thôn N, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội) có 02 thanh niên ngồi cùng bàn có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, 02 đối tượng khai là Nguyễn Văn B (Sinh năm 1997, HKTT: Thôn T, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Văn Đ (Sinh năm 1997, HKTT: thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội). Thời điểm kiểm tra phát hiện tại vị trí dưới chân của Nguyễn Văn B có 01 túi nilong màu đen được buộc kín, bên trong có 251 hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều dài 7cm, đường kính 2,2cm, đầu có gắn dây màu trắng. Đầu tranh tại chỗ, Nguyễn Văn B khai nhận số đồ vật trong túi nilong này là pháo nổ của B, do B tự chế tạo và mang đến bán cho Nguyễn Văn Đ với giá 20.000 đồng/1 quả, tổng số tiền phải thanh toán là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa những người có tên liên quan về trụ sở làm việc.

Tang vật tạm giữ, niêm phong gồm:

Thu giữ của Nguyễn Văn B: 251 (Hai trăm năm mươi một) hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều dài 7cm, đường kính 2,2cm, đầu có gắn dây màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, số Imei: 355768074359665 (đã qua sử dụng); 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 98M5 - 9962 đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện X thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn B tại số nhà 04, ngõ 10, đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra đã phát hiện, tạm giữ, niêm phong:

- 01 vali màu đen kích thước khoảng (42x18x24)cm bên trong có: 02 (hai) hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều cao 10cm, đường kính 8cm, đầu có gắn dây màu trắng nghi là pháo nổ; 40 (bốn mươi) hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều dài 7cm, đường kính 2,5cm, đầu gắn dây màu trắng nghi là pháo nổ; 23 (hai mươi ba) hình trụ màu đỏ cùng kích thước cao 5cm, đường kính 1,3cm đầu có gắn dây màu trắng nghi là pháo nổ; 01 (một) hình trụ màu đỏ cao 7cm, đường kính 3,5cm, đầu gắn dây màu trắng nghi là pháo nổ; 20 (hai mươi) cuộn giấy hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều dài 7cm, đường kính 2,5cm; 50 (năm mươi) cuộn giấy hình trụ màu đỏ cùng kích thước cao 5cm, đường kính 1,3cm;

- 03 (ba) túi nilong cùng chứa chất bột màu trắng nghi là nguyên liệu dùng để chế tạo thuốc pháo;

- 01 (một) túi nilong màu vàng nghi là nguyên liệu dùng để chế tạo thuốc pháo.

- 01 (một) hộp hình trụ màu trắng cao 14cm, đường kính 11,5cm bên trong có chất nghi là thuốc pháo;

- 01 (một) lọ keo nhãn 502 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) chiếc kéo (đã qua sử dụng);
- 20 (hai mươi) tờ giấy bì màu đỏ có cùng kích thước (30x21)cm;
- 03 (ba) sợi dây màu trắng cùng có chiều dài 106cm;
- 02 (hai) dụng cụ nhồi thuốc nổ tự chế có chiều dài lần lượt là 10cm, 15cm.
- 01 (một) hộp nhựa có kích thước (27x17x8) cm bên trong có chứa cát đen;
- 01 (một) thìa kim loại màu bạc dài 17cm;
- 01 (một) cuộn giấy vệ sinh (đã qua sử dụng).

Ngày 19/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện X đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 319/CSĐT - KTMT và số 321/CSĐT - KTMT gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội tiến hành trưng cầu giám định số tang vật thu giữ quả tang và tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn B.

Tại bản Kết L giám định số 8504/KL - KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L: 251 (hai trăm năm một) hình trụ màu đỏ, mỗi hình trụ tròn có kích thước (2,2x7)cm, một đầu có gắn dây màu trắng đều là pháo nổ, tổng khối lượng 7,050 kg; 02 (hai) hình trụ màu đỏ, mỗi hình trụ tròn có kích thước (10x8)cm, một đầu có gắn dây màu trắng đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 717,57 gam; 40 (bốn mươi) hình trụ tròn màu đỏ, mỗi hình trụ tròn có kích thước (7x2,5)cm, một đầu có gắn dây màu trắng đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 1136,28 gam; 23 (hai mươi ba) hình trụ màu tròn đỏ, mỗi hình trụ tròn có kích thước (5x1,3)cm, một đầu có gắn dây màu trắng đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 189,90 gam; 01 (một) hình trụ màu tròn đỏ có kích thước (7x3,5)cm, một đầu có gắn dây màu trắng là pháo nổ, khối lượng: 61,75 gam. Tổng khối lượng pháo nổ: 9155,5 gam.

Tại bản Kết L giám định số 8524/KL - KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông (ký hiệu T1) là Kali Clorat (KClO_3) khối lượng 476,51 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông (ký hiệu T2) là Kali Clorat (KClO_3), khối lượng: 995,60 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông (ký hiệu T3) là Natribenzoat ($\text{NaC}_6\text{H}_5\text{CO}_2$), khối lượng: 450,96 gam; Chất bột màu vàng bên trong 01 túi nilông là Lưu huỳnh (S), khối lượng: 721,60 gam; Chất bột trắng – vàng bên trong 01 hộp hình trụ màu trắng cao 14cm, đường kính 11,5cm là thuốc pháo nổ, khối lượng: 108,92 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận: Do không có công việc ổn định nên khoảng đầu tháng 12/2023, B nảy sinh ý định mua nguyên liệu về để chế tạo pháo nổ đem bán kiếm lời. B đã tìm học công thức chế tạo pháo nổ trên mạng Internet, sau đó tìm trên mạng xã hội Facebook thấy có người đăng bán các nguyên liệu để chế tạo pháo nên B đã đặt mua 15 sợi dây dẫn nổ, 02 kg nguyên liệu gồm bột lưu huỳnh, bột Natri, bột KClO_3 của người này và mua giấy bì màu đỏ, kéo, keo dính cùng các công cụ cần thiết khác tại các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã C, huyện T, thành phố Hà Nội về để chế tạo pháo nổ tại nhà trọ B thuê tại số 4 ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Sau khi chế tạo được một vài quả pháo, B nói chuyện cho Nguyễn Văn Đ là bạn đã quen biết từ trước của B về việc B tự chế tạo pháo nổ để bán và cho Đ xem 01 quả pháo nổ mà B chế tạo thành công. Khoảng ngày

15/12/2023, Đ liên lạc với B đặt mua 250 quả pháo nổ, thỏa thuận giá bán là 20.000 đồng/1 quả, khi nào giao pháo thì trả tiền.

Đến khoảng 14 giờ 10 phút ngày 19/12/2023, Đ liên lạc rủ B đi uống bia ở quán bia thuộc thôn N, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội. Lúc này, B đã chế tạo đủ số lượng pháo mà Đ đặt mua nên báo với Đ sẽ mang pháo đến giao đồng thời lấy số pháo bỏ vào túi nilông màu đen có sẵn ở nhà. Tuy nhiên khi kiểm đếm pháo có thể B đếm nhầm nên đã mang theo 251 quả pháo đến để bán cho Đ. B điều khiển xe máy BKS: 98M5 - 9962 đi từ nhà trọ mang theo túi pháo đến quán bia. Khi B đến quán bia đã thấy Đ ngồi trong quán, B vừa vào ngồi cùng bàn Đ và đặt túi pháo dưới chân vị trí ngồi thì lực lượng công an vào kiểm tra, thu giữ.

Đối với Nguyễn Văn Đ có hành vi đặt mua pháo do B sản xuất, tuy nhiên Đ đã từ bỏ ý định mua pháo để sử dụng trước khi B giao pháo cho Đ. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X không xem xét xử lý Đ.

Đối với chị Hoàng Thị L là vợ của Nguyễn Văn B, chị L không biết việc B sử dụng xe máy và điện thoại di động của chị để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình chung sống với B, chị L không biết, không liên quan đến hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ của B nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện X không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Văn N là chủ căn nhà số 4, ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Chị N cho chị Hoàng Thị L thuê nhà nhưng không biết việc B sản xuất pháo nổ tại căn nhà trên nên không xem xét xử lý.

Đối với người bán cho Nguyễn Văn B nguyên liệu là các chất hóa học, dây dẫn nổ để sản xuất pháo nổ, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng liên quan nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn B về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị L giữ nguyên lời khai trong quá trình giải quyết vụ án.

- Người làm chứng là anh Nguyễn Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm nghề tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội:

Xét Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng đầu tháng 12 năm 2023, Nguyễn Văn B lên mạng Internet đặt mua nguyên liệu về tự chế 9,155 kg pháo nổ tại nơi ở của B, số nhà 04, ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 19/12/2023, B mang 7,05 kg pháo nổ do B tự chế tạo đi bán cho Nguyễn Văn Đ tại quán bia thuộc thôn N, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội thì bị cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà cụ thể là các quy định của pháp luật về các loại hàng hóa bị cấm mua bán. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Hiện nay, tình trạng mua bán, sử dụng pháo nổ, đốt pháo nổ vào dịp tết cổ truyền xảy ra tràn lan gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội là thương binh nên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ pháo nổ nhưng chưa thi hành, chưa hết thời hạn bị coi là xử lý hành chính nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo là pháo nổ và nguyên liệu dùng vào việc chế tạo pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo được bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán pháo nổ với Nguyễn Văn Đ, theo lời khai của bị cáo do bị cáo mượn của vợ là chị Hoàng Thị L nhưng chị L không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh đó là tài sản riêng của chị L nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy BKS 98M5 - 9962 do chị Hoàng Thị L mua tại Bắc Giang trước khi kết hôn với Đ là tài sản riêng của chị L, chị L không biết Đ dùng xe máy để mang pháo nổ đi bán nên trả lại cho chị L.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 4 Điều 228 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”.

Xét bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Nguyễn Văn Đ có hành vi đặt mua pháo do B sản xuất, tuy nhiên Đ đã từ bỏ ý định mua pháo để sử dụng trước khi B giao pháo cho Đ. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X không xem xét xử lý Đ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Hoàng Thị L là vợ của Nguyễn Văn B, chị L không biết việc B sử dụng xe máy và điện thoại di động của chị để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình chung sống với B, chị L không biết, không liên quan đến hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ của B nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X không đề cập xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Nguyễn Văn N là chủ căn nhà số 4, ngõ 10 đường D, thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Chị N cho chị Hoàng Thị L thuê nhà nhưng không biết việc B sản xuất pháo nổ tại căn nhà trên nên không xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người bán cho Nguyễn Văn B nguyên liệu là các chất hóa học, dây dẫn nổ để sản xuất pháo nổ, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng liên quan nên không có căn cứ xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thùng cattong có kích thước (30x25x25)cm được niêm phong, phiếu niêm phong có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ Nguyễn Hữu A và Nguyễn Văn B, (theo kết L giám định số 8504/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, bên trong thùng cattong có 251 hình trụ tròn màu đỏ cùng kích thước (2,2x7)cm đều là pháo nổ).

+ 01 (một) thùng cattong kích thước (20x15x15)cm được niêm phong , phiếu niêm phong có chữ ký của giám định viên trần Ngọc C, cán bộ Nguyễn Hữu A và Nguyễn Văn B, (theo kết L giám định số 8504/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, bên trong thùng cattong có 02 hình trụ tròn màu đỏ cùng kích thước (10x8)cm, 40 hình trụ tròn màu đỏ cùng kích thước (7x2,5)cm, 23 hình trụ tròn màu đỏ cùng kích thước (5x1,3)cm, 01 hình trụ tròn màu đỏ cùng kích thước thước (7x3,5)cm đều là pháo nổ).

+ 01 (một) thùng xộp kích thước (32x28x38)cm được niêm phong, phiếu niêm phong có chữ ký của giám định viên trần Ngọc C, cán bộ Nguyễn Hữu A và Nguyễn Văn B, (Theo kết L giám định số 8524/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, bên trong có 04 túi nilong chứa nguyên liệu để chế tạo pháo và 01 hộp hình trụ màu trắng chứa thuốc pháo nổ).

+ 01 (một) Chiếc vali màu đen đã qua sử dụng kích thước (42x18x24)cm bên trong có: 20 (hai mươi) cuộn giấy hình trụ màu đỏ cùng kích thước chiều dài 7cm, đường kính 2,5cm; 50 (năm mươi) cuộn giấy hình trụ màu đỏ cùng kích thước cao 5cm, đường kính 1,3cm; 01 (một) lọ keo nhãn 502 (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 20 (hai mươi) tờ giấy bìa màu đỏ cùng kích thước (30x21)cm; 03 (ba) sợi dây màu trắng cùng có chiều dài lần lượt là 10cm, 15cm; 02 (hai) dụng cụ nhồi thuốc nổ tự chế có chiều dài lần lượt là 10cm, 15cm; 01 (một) hộp nhựa có kích thước (27x17x8)cm bên trong có chứa cát đen; 01 (một) thìa kim loại màu bạc dài 17cm; 01 (một) cuộn giấy vệ sinh (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, số Imei: 355768074359665.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị L: 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, không có yếm, biển kiểm soát: 98M5-9962, có số khung RPDWCHAPD5A0E6425, số máy ★VLFPD1P52FMH-3★5A1E6425 (xe đã qua sử dụng).

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. X, TP Hà Nội;
- Công an huyện X, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.X, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. X, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương